

Số: 182 / BC-LHH

Bắc Giang, ngày 20 tháng 6 năm 2011

BÁO CÁO

Kết quả phản biện dự thảo: “Quy hoạch giao thông vận tải đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2025”

Căn cứ Quyết định số 75/2011/QĐ-UBND ngày 09/3/2011 của UBND tỉnh quy định hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp hội, công văn số 58/UBND-KT ngày 10/01/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh giao nhiệm vụ tư vấn, phản biện cho Liên hiệp hội, ngày 13/5/2011 Hội đồng phản biện đã tiến hành phản biện: “Quy hoạch giao thông vận tải đến năm 2015, tầm nhìn 2025 (sau đây viết tắt là Quy hoạch), kết quả như sau:

1. Nhận xét chung

Hội đồng phản biện đánh giá cao việc xây dựng dự thảo Quy hoạch do Sở Giao thông vận tải chủ trì. Quy hoạch được xây dựng đúng với văn bản của pháp luật về hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch phát triển ngành; các căn cứ pháp lý để xây dựng Quy hoạch đảm bảo theo quy định của nhà nước;

Quy hoạch đã bám sát vào quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội của tỉnh đến năm 2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, đồng thời bám sát chiến lược phát triển giao thông vận tải đến năm 2020 và tầm nhìn 2030 của Bộ Giao thông vận tải.

Quy hoạch có sự kế thừa rõ ràng về nội dung của quy hoạch trước đây; Bố cục, thể thức, đề mục khoa học, hợp lý, chặt chẽ.

2. Nhận xét cụ thể

2.1 Thời kỳ quy hoạch

Dự thảo quy hoạch quy định thời kỳ quy hoạch 2011 – 2015 là quá ngắn, vì các quy hoạch phát triển của tỉnh và các ngành đều xây dựng đến năm 2020:

Tỉnh Bắc Giang đã ban hành Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020, các ngành của tỉnh cũng xây dựng quy hoạch phát triển ngành đến năm 2020; chiến lược phát triển giao thông vận tải cũng xây dựng đến năm 2020; quy hoạch đường thủy, đường sắt, đường bộ của Việt Nam cũng đến năm 2020. Như vậy những định hướng, mục tiêu, căn cứ đều xác định đều đến năm 2020 thì không thể không quy hoạch giao thông vận tải của Bắc Giang chỉ dừng lại đến năm 2015. Với thời kỳ 5 năm chỉ tương ứng với xây dựng kế hoạch 5 năm hoặc phân kỳ của quy hoạch.

2.2 Đánh giá hiện trạng

Trong dự thảo, nhiều số liệu quá cũ hoặc lạc hậu, như: thành phố Bắc Giang có diện tích 32,09km², thành phố Bắc Giang có 4 xã, 7 phường (diện tích và số xã, phường khi chưa mở rộng); hộ nghèo của tỉnh là 9,78% (đây là tiêu chí cũ). Như vậy đề nghị cập nhật số liệu mới, chính xác.

2.3. Về dự báo

Mặc dù dự thảo đã đưa ra dự báo về giao thông và vận tải đến năm 2015, tầm nhìn 2025, tuy nhiên dự thảo chưa đưa yếu tố tăng nhu cầu vận tải theo Quyết định số 05/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng hành lang kinh tế Nam Ninh - Lạng Sơn - Hà Nội, trong khi đó Bắc Giang được quy hoạch khu vực kho vận chò hàng hoá từ Trung Quốc về và các tỉnh đến để thông quan xuất nhập khẩu nên khối lượng hàng hoá rất lớn.

2.4 Nội dung Quy hoạch

Nội dung Quy hoạch cơ bản phù hợp tình hình giao thông vận tải đến năm 2015, định hướng 2025, tuy nhiên đề nghị cần làm rõ một số nội dung sau:

a. Đề nghị luận chứng rõ tại sao giai đoạn 2015 – 2020 khối lượng vận tải tăng 12%/năm (bình quân), nhưng giai đoạn 2020 – 2025 chỉ tăng 65%/năm (bình quân)

b. Dự thảo chưa đề cập đến việc xử lý xây dựng đầu nối các đường tỉnh, huyện, xã do đường cao tốc đi qua để mạng lưới giao thông được liên kết một cách liên tục.

c. Bãi đỗ xe mới có định lượng mà chưa có định vị cụ thể

d. Các cảng chưa đề xuất năng lực bốc xếp các thời kỳ

e. Bến thủy nội địa, bến khách ngang sông chỉ đưa ra định tính, không định lượng, định vị cụ thể.

g. Sau khi chuyển ga Bắc Giang lên phía Bắc thành phố đề nghị nâng cốt thông thuyền của cầu đường sắt Bắc Giang để đảm bảo giao thông thủy trên thượng nguồn sông Thương nhất là nhà máy phân đạm và hoá chất Hà Bắc.

h. Chưa quy hoạch các đường ngang qua đường sắt để đảm bảo an toàn giao thông.

i. Vốn cho quy hoạch: Vì quy hoạch còn thiếu nhiều nội dung nêu trên nên phải rà soát lại sao cho đủ nguồn cần thiết. Vốn phải định rõ nguồn ngân sách là bao nhiêu, của doanh nghiệp, của nhân dân, của tỉnh bạn (do khai thác vận tải). Khi phân cho ngân sách huyện, xã và người dân đóng góp phải có sự khác biệt về vùng, miền thì mới khả thi.

2.5 Giải pháp

Để thực thi quy hoạch này, Hội đồng phản biện cho là khó khăn nhất là nguồn vốn và công tác giải phóng mặt bằng. Về vốn thì Quy hoạch đã nêu, tuy nhiên cần có giải pháp như điểm (i) đã nêu. Còn công tác giải phóng mặt bằng chưa đề cập đến. Đề nghị để giải quyết tốt vấn đề này mỗi dự án nên chia là hai dự án thành phần:

Một là, dự án giải phóng mặt bằng do địa phương có dự án đi qua làm chủ đầu tư mà tổ chức thực hiện

Hai là, một dự án xây lắp do cơ quan quản lý khai thác hạ tầng làm chủ đầu tư. Có như vậy tiến độ thi công mới đảm bảo.

3. Kiến nghị

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông vận tải nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung những ý kiến phản biện trên để Quy hoạch có chất lượng tốt đảm bảo phát triển giao thông vận tải của tỉnh ngày càng tốt hơn cũng như góp phần quan trọng thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong những năm tiếp theo./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh uỷ; TTHĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCTUBND tỉnh ;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ;
- VP UBND tỉnh;
- Sở Giao thông vận tải;
- Lưu: VT, CT.

**TM. THƯỜNG TRỰC LIÊN HIỆP HỘI
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Kiên